

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Chu Đàm Nguyên
- Ông Phạm Thu Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga - Thư ký, Tòa án nhân dân thị xã Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/HSST ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HS ngày 10/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/QĐST-HS ngày 25/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Trần C**; Sinh ngày 28/11/1977 tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: Tổ 33, khu 9, phường Tr, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn A và bà: Trần Kim X. Có vợ là Nguyễn Minh (đã chết) và 01 (Một) con; Nhân thân: Ngày 13/5/2003, TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; Ngày 11/6/2003, TAND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Ngày 06/5/2008, TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” đã chấp hành xong các Bản án; Tiền án: Ngày 21/12/2012, TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, ngày chấp hành xong án phạt tù 05/01/2022, chưa thi hành phần dân sự của Bản án; Tiền sự: Không. Bị bắt ngày 28/02/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị D**; Sinh ngày 26/8/1990 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Nơi thường trú: Tổ 68, khu Diêm Thủy, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Giáo viên mầm non; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Đ và bà: Lê Thị H. Có chồng là Nguyễn Như Q và 02 (Hai) con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/8/2020, Công an phường Cẩm Thịnh, thành phố, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chưa thi hành khoản tiền phạt này. Bị bắt ngày 28/02/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. Họ và tên: **Phạm Đình H**; Sinh ngày 07/6/1966 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu Kim Lăng, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Tr và bà Đỗ Thị Nh. Có vợ là Ngô Thị Nh1 và 02 (hai) con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 11/6/2004, TAND huyện Y (nay là TAND thị xã Q) xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Bị bắt ngày 28/02/2023; Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q. Có mặt.

* Người làm chứng: Bà Lê Thị T, sinh năm 1963. Nơi thường trú: thôn Cửa Tràng, xã T1, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 27/02/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an thị xã Q phối hợp cùng Công an xã T1, thị xã Q kiểm tra hành chính Nhà nghỉ Thu Th thuộc thôn Cửa Tràng, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, phát hiện trong phòng 206 Đặng Trần C, Nguyễn Thị D và Phạm Đình H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện và thu giữ vật chứng: Trong túi quần phía trước bên phải của Đặng Trần C đang mặc 01 vỏ gói kẹo Xilyton màu xanh, trắng đỏ bên trong có 01 túi nilon màu trắng hàn kín 3 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp, bên trong chứa chất bột màu xám; Trên mặt kính để trên giường 01 cốc nhựa có quai màu trắng nâu; Trên nắp bê tông cống thoát nước dân sinh phía sau nhà nghỉ Thu Thủy: 01 chai nhựa nắp xanh, trên nắp đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 04 ống hút nhựa màu tím, trắng, hồng được nối với nhau, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh, trong bầu nỏ thủy tinh bám dính chất cặn màu trắng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Trần C thu giữ: - 01 túi nilon màu trắng được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp, bên trong có 50 túi nilon màu trắng được hàn kín 03 đầu, đầu còn lại có khóa kẹp, trên miệng túi có viền màu đỏ. - 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá được cấu tạo bằng 01 chai nhựa màu trắng cao khoảng 20cm, nắp màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ: 01 lỗ gắn ống thủy tinh dài khoảng 10cm, một đầu có bầu tròn còn 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 20cm.

Nguồn gốc số ma túy D mang tới nhà nghỉ: Do từng sử dụng ma túy cùng nhau, chiều ngày 26/02/2023, Đặng Trần C rủ Phạm Đình H mua ma túy về sử dụng nhưng không biết mua ở đâu nên C gọi Nguyễn Thị D (bạn gái C đang ở trọ tại thành phố Cẩm Phả) đến chơi với H nhưng muộn nên D từ chối. C dặn D sáng hôm sau lên chơi thì lấy túi ma túy để trên nóc tủ quần áo trong phòng trọ (C mua của người đàn ông không rõ lai lịch giá 1.600.000đ mang về phòng trọ cất giấu) mang đến nhà H cùng sử dụng. Khoảng 11 giờ, ngày 27/02/2023, D lấy túi ma túy, đi xe khách từ thành phố Cẩm Phả đến nút giao cao tốc Hoàng Tân, thị xã Q. Cả 3 bị cáo tới Nhà nghỉ Thu Thủy tại thôn Cửa Tràng, xã Tiền An, thị xã Q để sử dụng ma túy. Trước khi đi C cầm theo hộp kính mắt bên trong có đồ để chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tới nhà nghỉ C mua 1 chai nước lọc, 1 chai nước chanh muối, H bỏ mặt bàn kính lên giường, D để túi ma túy lên mặt kính; C đổ hết nước chanh muối vào cốc và bảo D lấy ½ chai nước lọc đổ vào vỏ chai chanh muối, C dùng kéo đục 02 lỗ trên nắp chai chanh muối, C nối các ống hút vào với nhau thành đoạn dài cho dễ sử dụng ma túy, sau đó C nắp ống nỏ thủy tinh và ống hút nhựa vào nắp chai đã được khoét 02 lỗ tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy hoàn chỉnh. C lấy túi ma túy đá D để trên mặt bàn đổ vào bầu nỏ thủy tinh và dùng bật lửa gắn đầu đốt để châm lửa đốt cháy ma túy C sử dụng trước rồi đến D và H (C châm lửa cho D sử dụng). Tiếp tục, C lại tự châm

lửa đốt ma túy để bản thân cùng D và H sử dụng, mỗi người sử dụng được 4-5 lượt thì cả 3 ngồi chơi. Đến khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày, C bảo D châm lửa cho H sử dụng ma túy thì có tiếng gõ cửa phòng, lo sợ bị phát hiện C cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy ném ra ngoài cửa sổ, sau đó bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ vật chứng: của Đặng Trần C: 02 điện thoại di động (01 Iphone và 01 Samsung); của Nguyễn Thị D: 01 điện thoại di động Huawei; của Phạm Đình H: 01 điện thoại di động Iphone và 01 điện thoại di động Samsung.

Kết luận giám định số 251/KL-KTHS ngày 04/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: chất bột màu xám trong 01 túi nilon thu giữ của Đặng Trần C tại Nhà nghỉ Thu Thủy là ma túy; Loại: MDMA; Khối lượng: 0,118gam. Hoàn lại đối tượng giám định 0,06gam mẫu vật.

Kết luận 254/KL-KTHS ngày 06/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đặng Trần C, Nguyễn Thị D và Phạm Đình H.

Kết luận giám định số 261/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: chất cặn màu xám trắng dạng vết dính trong bầu tròn ống thủy tinh là ma túy; Loại: Methamphetamine; Dạng vết không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn.

Cáo trạng số 59/CT-VKSQY ngày 22/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Đặng Trần Cường về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Thị D và Phạm Đình H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

1. Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đặng Trần C từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị D từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Đình H từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị: - Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định trong 01 (Một) phong bì niêm phong số 251/KL-KTHS ngày 04/3/2023 và 01 (Một) phong bì niêm phong số 261/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục 02 lỗ có gắn 04 đoạn ống hút nhựa màu tím, trắng, hồng được nối với nhau; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống bằng kim loại; 01 kéo màu xanh đỏ; 01 hộp đựng kính mắt màu đen có kẻ trắng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu vàng,

trên nắp đậy 02 lỗ (01 lỗ gắn ống hút màu xanh, lỗ còn lại gắn bầu nổ thủy tinh); 50 vỏ túi nilon màu trắng. - Tịch thu của bị cáo Đặng Trần C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đồng, đã qua sử dụng và của Nguyễn Thị D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei vỏ màu xanh đã qua sử dụng để phát mại, sung quỹ Nhà nước. - Trả lại bị cáo Đặng Trần C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng đã qua sử dụng; Trả lại bị cáo Nguyễn Đình H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đỏ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy vỏ màu đen đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không có sự bàn bạc, thỏa thuận gì và không ai phải góp tiền cùng bị cáo C; Cả 3 bị cáo đều nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã xảy ra; việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích về việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Đặng Trần C khai: 01 vỏ gói kẹo Xilyton bên trong có 01 túi nilon màu trắng hàn kín 3 đầu bên trong chứa chất bột màu xám là thuốc lắc đã bị nghiền nát C được người đàn ông không quen biết cho vào quán Bar tại thành phố U, mục đích mang cho D và H sử dụng nhưng chưa sử dụng được thì bị thu giữ. Bộ dụng cụ thu giữ được phía sau nhà nghỉ do bị cáo trực tiếp lắp ráp, chế tạo để sử dụng ma túy. Bộ dụng cụ và 50 túi nilon thu giữ tại phòng trọ bị cáo không biết do đâu mà có vì bị cáo đi thuê phòng nên không để ý. Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai H góp 800.000đ với bị cáo mua ma túy cùng sử dụng là không chính xác. Bị cáo tự bỏ tiền ra mua ma túy, không liên quan đến bị cáo H. Trong 02 chiếc điện thoại bị thu giữ có điện thoại Samsung bị cáo đã liên lạc với D và H, chiếc điện thoại còn lại không liên quan đến vụ án

Bị cáo Nguyễn Thị D khai phù hợp với nội dung vụ án và các bị cáo còn lại. Bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại Huawei vỏ màu xanh để liên lạc với bị cáo C. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 50 túi nilon thu giữ tại phòng trọ bị cáo không biết của ai vì đây là phòng trọ bị cáo chỉ biết ở thôi.

Bị cáo Phạm Đình H khai: Bị cáo được sử dụng ma túy mà không phải đóng góp tiền. Hai chiếc điện thoại của bị cáo không liên lạc để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đang trực tiếp thờ cúng liệt sĩ và được hưởng chế độ ưu đãi dành cho người có công với cách mạng. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về tiếp tục thực hiện trách nhiệm với gia đình, xã hội.

Người làm chứng bà Lê Thị T có lời khai thể hiện: khoảng 11 -12 giờ, ngày 27/02/2023 có 03 người (02 nam và 01 nữ) đến thuê phòng nghỉ thì bà cho thuê phòng 206, khoảng nửa tiếng sau có khách vào nhưng bà không biết họ là Công an (vì họ mặc quần áo dân sự) đến yêu cầu và bà đưa khóa phòng và họ dặn không được tiết lộ thông tin. Thực tế bà không biết phòng nào có khách sử dụng ma túy. Công an tự mở cửa để làm việc của họ.

Đối tượng cho và đối tượng bán ma túy cho Đặng Trần C không có thông tin cụ thể Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Phản tranh luận: Cả 3 bị cáo không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Trần C, Nguyễn Thị D và Phạm Đình H phù hợp với nhau về việc C rủ H và D sử dụng ma túy đồng thời C là người cung cấp ma túy và gọi điện cho D mang ma túy từ Cẩm Phả về Q, trực tiếp chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy, tiến hành chuẩn bị ma túy và trong 5-6 lượt các bị cáo sử dụng ma túy thì có lượt C châm lửa đốt ma túy mời D và H sử dụng. D là người mang ma túy của C từ Cẩm Phả tới Q, cùng C và H sử dụng ma túy. H là người thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy cùng C và D; phù hợp với lời khai của người làm chứng về việc các bị cáo đến thuê phòng 206 như nội dung vụ án đã nêu; phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính lập hồi 12 giờ 25 phút ngày 27/02/2023; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản xác định hiện trường; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh kiểm tra và vật chứng thu giữ; Quyết định trưng cầu giám định và Kết luận giám định.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/02/2023 tại phòng 206 nhà nghỉ Thu Th thuộc thôn Cửa Tràng, xã T1, thị xã Q, Đặng Trần C, Nguyễn Thị D và Phạm Đình H có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine đến 12 giờ 10 phút cùng ngày thì bị bắt, thu giữ vật chứng.

Tội danh và hình phạt được quy định tại các điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự:

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

...

b) Đối với 02 người trở lên

...

h) Tái phạm nguy hiểm...

[3] Tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của 3 bị cáo đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; ma túy là chất bị Nhà nước tuyệt đối cấm sử dụng trong đời sống xã hội; hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được tổ chức sử dụng sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tổ chức sử dụng cho nhiều người nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy

bất chính của bản thân thể hiện sự coi thường pháp luật, cần xử lý nghiêm, cách ly tất cả các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Đặng Trần C, Nguyễn Thị D và Phạm Đình H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Phạm Đình H là người đang trực tiếp thờ cúng liệt sỹ và được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ theo Quyết định của Sở lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Quảng Ninh. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo Đặng Trần C, Nguyễn Thị D và Phạm Đình H cùng cố ý thực hiện một hành vi phạm tội. Xét vai trò từng bị cáo thấy: bị cáo C giữ vai trò chính, chủ động rủ các bị cáo khác sử dụng ma túy, cung cấp ma túy, gọi điện cho D lấy ma túy ở phòng trọ tại thành phố Cẩm Phả mang tới Q để sử dụng đồng thời, lần phạm tội này bị cáo C thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án này. Bị cáo D và H phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn nhưng xét, D tiếp nhận ý chí của C và tích cực thực hiện hơn H, chủ động lấy ma túy, chủ động mang ma túy đến cho C, cùng C và H sử dụng trái phép, có tiền sự về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa thi hành khoản tiền phạt 1.500.000đ nên có vai trò cao hơn H; bị cáo H cũng tiếp nhận ý chí cùng sử dụng trái phép chất ma túy của C nhưng bị động, phụ thuộc vào việc C chủ động liên lạc với D để lấy ma túy và mang ma túy tới, tại Nhà nghỉ H bỏ mặt bàn kính ra để C chuẩn bị cho cả 3 cùng sử dụng trái phép chất ma túy; Do đó, bị cáo H là đồng phạm giúp sức, có vai trò không đáng kể đồng thời bị cáo là người có công với cách mạng nên xử bị cáo H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ sức răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội tiếp tục thực hiện trách nhiệm của người trực tiếp thờ cúng liệt sỹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật và phù hợp.

Đối tượng cho ma túy và đối tượng bán ma túy cho Đặng Trần C không có thông tin cụ thể Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- Lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; các dụng cụ để sử dụng ma túy là công cụ dùng vào phạm tội, vật không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Samsung của Đặng Trần C và 01 điện thoại di động Huawei của Nguyễn Thị D đều sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone của Đặng Trần C; 01 điện thoại di động Iphone và 01 điện thoại di động Samsung của Phạm Đình H không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ Luật hình sự các bị cáo có thể bị phạt bổ sung. Nhưng xét các bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định và không có tài sản nào khác nên không áp dụng.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Đặng Trần C phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Đặng Trần C 08 (Tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023

[2] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Nguyễn Thị D phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Nguyễn Thị D 07 (Bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023

[3] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Phạm Đình H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Phạm Đình H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định trong 01 (Một) phong bì niêm phong số 251/KL-KTHS ngày 04/3/2023 và 01 (Một) phong bì niêm phong số 261/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục 02 lỗ có gắn 04 đoạn ống hút nhựa màu tím, trắng, hồng được nối với nhau; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống bằng kim loại; 01 kéo màu xanh đỏ; 01 hộp đựng kính mắt màu đen có kẻ trắng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ (01 lỗ gắn ống hút màu xanh, lỗ còn lại gắn bầu nỏ thủy tinh); 50 vỏ túi nilon màu trắng.

- Tịch thu của bị cáo Đặng Trần C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu vàng đồng, đã qua sử dụng và của Nguyễn Thị D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei vỏ màu xanh đã qua sử dụng sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Đặng Trần C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng đã qua sử dụng; Trả lại bị cáo Nguyễn Đình H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đỏ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy vỏ màu đen đã qua sử dụng.

(Tình trạng tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q).

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đặng Trần C, Nguyễn Thị D và Phạm Đình H mỗi bị cáo chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

An xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS, CA, THADS Tx Q;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS, Công an Tx Q;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- NTG CA Tx Q;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA Tx Q;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Tâm

